

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**VĂN PHÒNG**

Số: /TB-VUBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

## THÔNG BÁO

### Về chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC cung cấp Dịch vụ công tháng 02/2025

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp Dịch vụ công.

Qua tổng hợp, thống kê các dữ liệu của Bộ chỉ số trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://quantri.dichvucong.gov.vn>), Văn phòng UBND tỉnh thông báo như sau:

#### 1. Đối với cấp tỉnh

TT	Nhóm chỉ số	Tỷ lệ/Điểm		Tăng, giảm
		Năm 2024 (Xếp hạng 5/63)	Ngày 19/02/2025 (Xếp hạng 7/63)	
1	Công khai, minh bạch	13,7/18	9,8/18	-3,9
1.1	Tỷ lệ đồng bộ hồ sơ	100%	57,2%	-42,8
2	Tiến độ giải quyết	19,6/20	19,6/20	-
3	Dịch vụ trực tuyến			
3.1	Dịch vụ công trực tuyến	8,2/12	6,3/12	-1,9
3.2	Thanh toán trực tuyến	9,8/10	9,2/10	-0,6
4	Mức độ hài lòng	17,7/18	17,5/18	-0,2
4.1	Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị	95%	92%	-3

TT	Nhóm chỉ số	Tỷ lệ/Điểm		Tăng, giảm
		Năm 2024 (Xếp hạng 5/63)	Ngày 19/02/2025 (Xếp hạng 7/63)	
4.2	Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC	97,68%	98,11%	+0,43
5	Số hóa hồ sơ	19,2/22	15,0/22	-4,2
5.1	Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử	77,94%	76,88%	-1,06
5.2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	76,40%	90%	+13,6
5.3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	75,62%	76,75%	+1,13

\* Tính đến thời điểm báo cáo, Bình Phước có 03 chỉ số giảm điểm so với đầu năm 2025 làm giảm vị trí của tỉnh từ vị trí thứ 5/63 xuống vị trí thứ 7/63, gồm: Tỷ lệ đồng bộ hồ sơ (giảm hơn 42 điểm); Dịch vụ công trực tuyến (UBND các huyện đạt tỷ lệ rất thấp); Chỉ số số hóa hồ sơ. (Cụ thể có các phụ lục đính kèm về chỉ số của các đơn vị).

## 2. Đối với cấp sở

STT	CHỈ SỐ	ĐƠN VỊ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ 2024	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ (02/2025)	TĂNG/GIẢM ĐIỂM SO VỚI NĂM 2024
1	Kết quả thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp	Sở Công thương	90,36	87,89	-2,47
2		Ban Quản lý Khu Kinh tế	83,29	87,05	3,76
3		Sở Nội vụ	72,31	86,68	14,37
4		Sở Kế hoạch và Đầu tư	85,28	85,27	-0,01

STT	CHỈ SỐ	ĐƠN VỊ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ 2024	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ (02/2025)	TĂNG/GIẢM ĐIỂM SỐ VỚI NĂM 2024
5	Kết quả thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và cung cấp Dịch vụ công	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	94,48	85,19	-9,29
6		Sở Khoa học và Công nghệ	93,27	85	-8,27
7		Sở Xây dựng	91,06	84,56	-6,5
8		Sở Tài nguyên và Môi trường	90,47	82,11	-8,36
9		Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	95,17	80,41	-14,76
10		Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội	82,89	80,04	-2,85
11		Sở Tư pháp	93,38	78,68	-14,7
12		Sở Y tế	94,19	78,53	-15,66
13		Sở Thông tin và Truyền thông	94	76,05	-17,95
14		Sở Giáo dục và Đào tạo	87,19	75,44	-11,75
15		Sở Giao thông vận tải	66,69	64,67	-2,02
16		Sở Tài chính	-	52,93	-
17		Ban Dân tộc	-	Không có TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	
18		Sở Ngoại vụ	95,38	32	-63,38

(Các đơn vị đều có số điểm giảm)

### 3. Đối với UBND cấp huyện

STT	CHỈ SỐ	ĐƠN VỊ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ 2024	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ (02/2025)	TĂNG/GIẢM ĐIỂM
1	Kết quả thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và cung cấp Dịch vụ công	UBND thành phố Đồng Xoài	89,64	88,98	-0,66
2		UBND huyện Bù Đốp	77,73	88,55	+10,8
3		UBND huyện Hớn Quản	90,33	85,81	-4,52
4		UBND thị xã Phước Long	92,44	83,36	-9,08
5		UBND huyện Phú Riềng	81,88	82,73	+0,85
6		UBND thị xã Bình Long	85,41	82,56	-2,85
7		UBND thị xã Chơn Thành	83,6	82,33	-1,27
8		UBND huyện Lộc Ninh	92,84	82,27	-10,6
9		UBND huyện Bù Đăng	79,52	81,65	+2,13
10		UBND huyện Đồng Phú	77,5	80,53	+3,03
11		UBND huyện Bù Gia Mập	76,12	76,65	+0,53

(Có 05 địa phương có số điểm tăng và 06 địa phương có số điểm giảm; nguồn dữ liệu xuất từ Cổng DVCQG vào ngày 19/02/2025)

### 4. Về tình hình xử lý hồ sơ TTHC quá hạn giải quyết theo quy định

Tính đến ngày 19/02/2025, Hệ thống DVC tỉnh Bình Phước ghi nhận tổng số hồ sơ TTHC được Bộ phận Một cửa các cấp hiện đang quá hạn giải quyết là **637** hồ sơ. Các đơn vị có lượng hồ sơ tồn đọng nhiều: Bình Long (471); Hớn Quản (109); Chơn Thành (11); Bù Đốp (21); Sở Tài nguyên và Môi trường (12)...

### IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Văn phòng UBND tỉnh đề nghị:

#### 1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Khẩn trương rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (bao gồm các nhiệm vụ quá hạn thực hiện và các nhiệm vụ trong hạn đang thực hiện).

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo đạt các chỉ tiêu nhiệm vụ về cải cách TTHC năm 2025 tại Nghị quyết 01, 02/NQ-CP ngày 08/01/2025, Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh giao (*Lưu ý: cần tập trung chỉ đạo các phòng chuyên môn về kiểm soát TTHC thường xuyên kiểm tra các tiêu chí cải cách TTHC, cung cấp DVC của đơn vị **hiện có chỉ số thấp** trên <https://quantri.dichvucong.gov.vn> để có giải pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời*).

- Rà soát, kiểm tra và xử lý dứt điểm hồ sơ TTHC quá hạn thuộc thẩm quyền giải quyết và thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân và doanh nghiệp khi để hồ sơ TTHC quá hạn xử lý theo đúng quy định; báo cáo kết quả về Văn phòng UBND tỉnh **trước ngày 11/03/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

## 2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Khẩn trương hoàn thiện nhiệm vụ đồng bộ thống nhất dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (*theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 50/TB-UBND ngày 24/01/2025*). Tập trung rà soát, kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý chỉ số đồng bộ hồ sơ TTHC từ hệ thống DVC tỉnh lên DVCQG (*hiện chỉ số giảm 42,8% so với đầu năm 2025*).

- Nghiên cứu thành lập tổ hướng dẫn khắc phục sự cố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm đảm bảo theo sát, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành, xử lý TTHC trên môi trường mạng. Đối với những đơn vị qua nhiều tuần không có sự cải thiện, tổ có trách nhiệm cử thành viên đến trực tiếp kiểm tra, hướng dẫn để xử lý cho thông suốt; đảm bảo nâng tỷ lệ các tiêu chí theo bộ chỉ số 766 đạt mục tiêu UBND tỉnh giao.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương để thực hiện đạt các chỉ tiêu về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và xử lý toàn trình (*theo Công văn số 5526/UBND-KSTTHC ngày 27/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh*).

3. Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ của các cơ quan, đơn vị để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao trong năm 2025./.

### **Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu VT. KSTT

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**